

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp KTML 2 K10 Mã lớp học 29,152 Thực hành

Môn học: KMMH29 Điện tử công suất

Giáo viên:.....*Bùi Anh Dũng*.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ *5/5* đến *19/7/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181269	Phạm Việt Anh	13/05/2000	7		<i>Anh</i>	
2	CD181187	Đặng Ngọc Bình	11/02/2000	7		<i>Bình</i>	
3	CD180967	Trần Đức Bình	10/06/2000	8		<i>Đ. B.</i>	
4	CD181335	Bùi Văn Công	20/07/2000	6		<i>Công</i>	
5	CD180553	Nguyễn Mạnh Cường	17/02/1998	8		<i>Cường</i>	
6	CD180994	Nguyễn Văn Cường	10/10/2000	7		<i>Cường</i>	
7	CD181213	Nguyễn Văn Cường	07/07/2000	10		<i>Cường</i>	
8	CD181376	Nguyễn Tiến Đạt	24/09/2000	6		<i>Đạt</i>	
9	CD181200	Phạm Hữu Đạt	02/05/2000		10		
10	CD181350	Đỗ Văn Đức	10/11/2000	7		<i>Đức</i>	
11	CD180767	Nguyễn Văn Đức	19/03/1999	9		<i>Đức</i>	
12	CD181188	Phạm Ngọc Đức	10/02/2000	7		<i>Đức</i>	
13	CD180623	Nguyễn Văn Dũng	22/01/2000	7		<i>Dũng</i>	
14	CD180672	Vũ Ngọc Dũng	21/09/2000	5		<i>Dũng</i>	
15	CD181178	Nguyễn Duyên Dương	04/11/2000	8		<i>Dương</i>	
16	CD181278	Trương Trường Giang	25/09/2000	6		<i>Giang</i>	
17	CD180769	Nguyễn Trung Hiếu	30/10/2000		10		
18	CD180658	Đồng Đức Hiệu	06/11/2000	8		<i>Hiệu</i>	
19	CD181362	Lê Tiến Hoàng	24/04/2000		0		
20	CD181154	Đặng Quang Huy	15/10/2000	8		<i>Huy</i>	
21	CD181360	Trịnh Văn Huy	20/01/2000	8		<i>Huy</i>	
22	CD180152	Nguyễn Văn Linh	31/07/1999	8		<i>Linh</i>	
23	CD180683	Nguyễn Thành Long	15/06/2000	7		<i>Long</i>	
24	CD181327	Phạm Quang Long	24/11/2000		2,7	<i>Long</i>	
25	CD180996	Tạ Thành Long	11/01/2000	8		<i>Long</i>	
26	CD180771	Lương Văn Lực	14/06/2000	7		<i>Lực</i>	
27	CD181347	Nguyễn Văn Mạnh	26/06/2000	7		<i>Mạnh</i>	
28	CD181203	Phạm Quang Minh	31/08/2000	8		<i>Minh</i>	
29	CD180691	Vũ Đức Minh	04/06/2000	8		<i>Minh</i>	
30	CD181077	Khúc Hoài Nam	04/05/2000	8		<i>Nam</i>	
31	CD180628	Nguyễn Văn Nam	07/06/2000	9		<i>Nam</i>	
32	CD181117	Nguyễn Đăng Nghĩa	11/01/2000	7		<i>Nghĩa</i>	
33	CD181207	Nguyễn Trung Nghĩa	21/03/2000	7		<i>Nghĩa</i>	
34	CD181257	Nguyễn Huy Phong	12/12/2000	7		<i>Phong</i>	
35	CD181017	Nguyễn Văn Phong	21/01/2000	8		<i>Phong</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181037	Giáp Anh Quân	11/11/1999	9		Quân	
37	CD181283	Trần Minh Quang	08/10/2000	7		Quang	
38	CD181391	Vũ Đình Tăng	29/01/2000	9		Tăng	
39	CD181281	Đỗ Văn Thắng	01/12/2000	8		Thắng	
40	CD181359	Nguyễn Hoàng Thắng	22/06/2000	7		Thắng	
41	CD180687	Tạ Quyết Thắng	30/04/2000	6		Thắng	
42	CD181141	Nguyễn Kim Thịnh	13/10/2000	6		Thịnh	
43	CD180678	Trần Văn Tiến	14/08/2000	6		Tiến	
44	CD180765	Phạm Đức Toàn	03/11/1999	7		Toàn	
45	CD181249	Đoàn Văn Trọng	23/12/2000	7		Trọng	
46	CD181212	Nguyễn Đình Trường	27/12/2000	6		Trường	
47	CD181059	Trần Quang Trường	15/04/2000	5		Trường	
48	CD181258	Đoàn Phan Tú	24/08/2000	6		Tú	
49	CD180781	Trần Anh Tuấn	24/12/2000	6		Tuấn	
50	CD180649	Trần Thanh Tùng	29/03/2000	5		Tùng	
51	CD180673	Vũ Ngọc Văn	27/09/2000	6		Văn	

Tổng số SV tham gia thực hành.....51.....
Số sinh viên đạt:.....47.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....29/7/2020.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Bùi Anh Dũng

Bùi Anh Dũng

KT TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Mạnh Tiến

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
TS. Nguyễn Mạnh Tiến